

quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012:

a) Thực hiện thu gom, xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép; tăng cường kiểm soát chất lượng nước thải, đảm bảo các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục;

b) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Tài nguyên và Môi trường các cấp theo quy định; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải, phải báo cáo ngay tới Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, chính quyền địa phương để kịp thời xử lý.

Điều 3. Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND quận Cầu Giấy; Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc, Người đứng đầu Chi nhánh Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này. /g

Nơi nhận:

- Như Điều 5; ✓
- Chủ tịch UBND Thành phố; (Để báo cáo)
- PCT UBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: Phòng Đô thị;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, HS, ĐT Quyết. ✓

(40686/2019 -V.T.Loan)

2101(12)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Quốc Hùng

5. Lưu lượng xả nước thải: $50\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

6. Chất lượng nước thải:

Thông số và giá trị của các thông số trong nước thải không vượt quá giá trị tối đa cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế - QCVN 28:2010/BTNMT, cột B, $k = 1,2$, như sau:

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị tối đa cho phép
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD5 (20°C)	mg/l	60
3	COD	mg/l	120
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
5	Sunfua (tính theo H_2S)	mg/l	4,8
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	60
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	12
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	24
10	Tổng coliforms	MPN/100ml	5.000
11	Salmonella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
12	Shigella	Vi khuẩn/100ml	KPH
13	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100ml	KPH

7. Thời hạn của Giấy phép là: 03 (ba) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc:

1. Tuân thủ các nội dung theo quy định tại Điều 1.

2. Thực hiện quan trắc nước thải:

a) Vị trí quan trắc: 01 (một) vị trí tại van xả trên đường ống sau hệ thống xử lý nước thải trước khi xả ra hệ thống thoát nước của Phòng khám.

b) Thông số quan trắc: theo quy định tại Khoản 6 Điều 1.

c) Tần suất quan trắc:

- Lưu lượng nước thải: hàng ngày.

- Chất lượng nước thải: 03 (ba) tháng/lần.

3. Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 8430/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc ngày 31/7/2019 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 7839/TTr-STNMT-TNN ngày 22/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc, địa chỉ trụ sở chính tại số 286 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, được xả nước thải từ Phòng khám đa khoa Quốc tế Thu Cúc- Chi nhánh Công ty Cổ phần Y khoa & Thẩm mỹ Thu Cúc, địa chỉ tại số 216 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: hệ thống thoát nước khu vực thuộc phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Vị trí xả nước thải: số 216 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000):

X = 2324116; Y = 582559

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục.